

**CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI MINH PHƯỚC**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI MINH PHƯỚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI MINH PHƯỚC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502395935

**3. Ngày thành lập:** 21/05/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Ấp Thanh Bình 1, Xã Bình Châu, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                   | Mã ngành                                                     |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                                                                                            | 5610(Chính)                                                  |
| 2.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                                                                                                                    | 5621                                                         |
| 3.  | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                                                                                                                                        | 5629                                                         |
| 4.  | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                                                     | 5630                                                         |
| 5.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa                                                                                                                                                                   | 4610                                                         |
| 6.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>(trừ dược phẩm)                                                                                                                                                                                       | 4649                                                         |
| 7.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                          | 4632                                                         |
| 8.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                            | 4633                                                         |
| 9.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ dịch vụ lấy lại tài sản)                                                                           | 8299                                                         |
| 10. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                   | 7310                                                         |
| 11. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                              | 7911                                                         |
| 12. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                       | 7912                                                         |
| 13. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                         | 7990                                                         |
| 14. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản                                                                                                                                | 6820                                                         |
| 15. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim, ảnh).                                | 8230                                                         |
| 16. | Hoạt động tư vấn quản lý<br>Chi tiết: Tư vấn quản lý doanh nghiệp (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)                                                                                                                                | 7020                                                         |
| 17. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                                                                                            | 4932                                                         |
| 18. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                    | 7320                                                         |
| 19. | Hoạt động nhiếp ảnh                                                                                                                                                                                                                         | 7420                                                         |
| 20. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                                                      | 7710                                                         |
| 21. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                                                              | 7730                                                         |
| 22. | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí                                                                                                                                                                                                  | 9000                                                         |
| 23. | Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Thời gian đăng từ ngày 21/05/2019 đến ngày 20/06/2019

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN ĐOÀN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 30/01/1974 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036074004637

Ngày cấp: 24/10/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Thanh Bình 1, Xã Bình Châu, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Ấp Thanh Bình 1, Xã Bình Châu, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN VĂN ĐOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/01/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036074004637

Ngày cấp: 24/10/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Thanh Bình 1, Xã Bình Châu, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Ấp Thanh Bình 1, Xã Bình Châu, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu